

Số: 810 /ĐHCT-LKĐT

Cần Thơ, ngày 24 tháng 4 năm 2019

THÔNG BÁO

Tuyển sinh đại học hệ vừa làm vừa học năm 2019 (đợt 2)

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Quy chế đào tạo vừa làm vừa học (VLVH) trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1397/QĐ-ĐHCT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ (ĐHCT) ban hành kèm theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ VLVH của Trường ĐHCT; Quyết định số 4403/QĐ-ĐHCT ngày 05/10/2018 sửa đổi một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học hệ VLVH của Trường Đại học Cần Thơ.

Trường ĐHCT thông báo tuyển sinh các ngành đào tạo hệ VLVH năm 2019 (đợt 2) tại **Trường Đại học Cần Thơ** và tại các **Đơn vị liên kết** như sau:

I. Ngành tuyển sinh, tổ hợp xét tuyển, chỉ tiêu, hình thức học và thời gian đào tạo

(Xem danh mục đính kèm)

II. Điều kiện dự tuyển

- Công dân Việt Nam không phân biệt dân tộc, tôn giáo có đủ các điều kiện dưới đây đều được dự thi tuyển sinh đại học hệ VLVH.

- Đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, sau đây gọi chung là tốt nghiệp trung học; Người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận hoàn thành các môn văn hóa trong chương trình giáo dục THPT theo quy định của Bộ GDĐT.

- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. Đối với những người tàn tật, khuyết tật, tùy theo tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành học, Hiệu trưởng xem xét, quyết định vào các ngành học phù hợp với tình trạng sức khỏe.

III. Thủ tục dự tuyển

Thí sinh nộp 02 bộ hồ sơ/ngành đăng ký dự tuyển tại Phòng Đào tạo - Đơn vị liên kết (*riêng Trường Đại học Cần Thơ, nộp tại Trung tâm Liên kết Đào tạo*), hồ sơ gồm có:

1. Phiếu dự tuyển;
2. Bản sao bằng tốt nghiệp bậc trung học hoặc tương đương (*có thị thực*);
3. Bản sao học bạ THPT hoặc Giấy chứng nhận kết quả thi THPT Quốc gia;
4. Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên (*nếu có*);

IV. Chương trình đào tạo

- Trường đào tạo theo học chế tín chỉ, sau khi học và tích lũy đủ số tín chỉ quy định trong chương trình đào tạo, sinh viên được xét công nhận tốt nghiệp (*không phải thi tốt nghiệp*).

- Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có thể rút ngắn thời gian đào tạo do được trường xem xét miễn một số học phần đã học.

V. Tổ chức tuyển sinh

1. Xét tuyển:

* *Điểm xét tuyển:*

a) Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT Quốc gia

Thí sinh có kết quả thi 3 môn, có cùng tổ hợp xét tuyển với ngành xin đăng ký dự tuyển. Tổng điểm các môn thi trong tổ hợp xét tuyển (tính theo thang điểm 10 đối với từng môn thi và được làm tròn đến 0,25) cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực lớn hơn hoặc bằng 12,0 điểm.

b) Xét tuyển kết quả học tập THPT (học bạ)

Thí sinh có kết quả điểm trung bình môn của 3 môn học năm học lớp 12, có cùng tổ hợp xét tuyển với ngành xin đăng ký dự tuyển. Tổng điểm của các môn trong tổ hợp xét tuyển (làm tròn đến 0,25) cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực lớn hơn hoặc bằng 14,0 điểm.

* *Lệ phí xét tuyển:* 150.000 đồng/thí sinh.

2. Thời gian thu nhận hồ sơ: từ ngày ra thông báo đến hết ngày **14/6/2019**.

3. Thời gian công bố kết quả: dự kiến công bố vào ngày **02/7/2019**.

4. Thời gian nhập học: dự kiến nhập học vào ngày **05/8/2019**.

5. Học phí: dự kiến mức học phí như sau:

+ Đối với các lớp học trong giờ hành chính (*các lớp tập trung theo đợt, tập trung ban ngày*): **4.850.000đ/học kỳ/sinh viên**.

+ Đối với các lớp học ngoài giờ hành chính (*các lớp học vào ban đêm, Thứ Bảy và Chủ nhật*): **5.000.000đ/học kỳ/sinh viên**.

Các vấn đề liên quan đến công tác tuyển sinh, thí sinh liên hệ trực tiếp Đơn vị liên kết (*nơi phát hành và nhận hồ sơ*); hoặc Trung tâm Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Cần Thơ; Khu 2, đường 3/2, Q. Ninh Kiều - TP. Cần Thơ; Điện thoại số: **0292 3734 370 - 3831 634**; Di động: **0943.046.316** (Ô. Chiến); Email: **nvchien@ctu.edu.vn**; Website: **ctc.ctu.edu.vn**.

Nơi nhận:

- Đơn vị liên kết;
- Phòng, Khoa liên quan - ĐHCT;
- Lưu VT, LKĐT/ĐHCT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Hiền

**DANH MỤC ĐƠN VỊ TUYỂN SINH, NGÀNH TUYỂN SINH, TỔ HỢP
XÉT TUYỂN, CHỈ TIÊU, HÌNH THỨC HỌC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO**

Tuyển sinh đại học hệ vừa làm vừa học năm 2019 (đợt 2)

(Theo thông báo số: 810/ĐHCT-LKĐT ngày 24/4/2019)

TT	Đơn vị tuyển sinh	Ngành tuyển sinh	Mã tổ hợp xét tuyển	Chỉ tiêu	Hình thức học
1	Cao đẳng Cộng đồng Sóc Trăng	- Luật - Kế toán	- A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01	50 50	T7 & CN
2	Đại học Kỹ thuật Công nghệ Cần Thơ	- Công nghệ thông tin - Quản trị kinh doanh - Tài chính ngân hàng - Kiểm toán - Ngôn ngữ Anh - Thú y - Luật - Luật - Kỹ thuật xây dựng - Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành	- A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - D00, D14, D15 - A00, B00, D01 - A00, B00, C00, D00 - A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01	50 50 50 50 50 50 50 50 50 50	Tập trung T7 & CN T7 & CN T7 & CN T7 & CN T7 & CN T7 & CN Ban đêm T7 & CN T7 & CN
3	Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp	- Kế toán - Quản trị kinh doanh - Kỹ thuật điện - Kỹ thuật xây dựng công trình thủy - Kinh tế nông nghiệp - Khoa học cây trồng - Bảo vệ thực vật - Công nghệ rau hoa quả và cảnh quan	- A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, B00, D01 - A00, B00, D01 - A00, B00, D01	30 30 50 50 40 40 30 40	T7 & CN
4	Đại học Tiền Giang	- Luật	- A00, B00, C00, D00	50	T7 & CN
5	Đại học Cần Thơ	- Luật - Kế toán - Tài chính ngân hàng - Quản trị kinh doanh - Công nghệ thông tin - Kỹ thuật xây dựng - Ngôn ngữ Anh - Công nghệ thực phẩm - Quản lý đất đai	- A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - D00, D14, D15 - A00, B00, D01 - A00, A01, B00, D01	50 50 50 50 50 50 50 50 50	<i>Thử Bảy, Chủ nhật hoặc Tập trung ban ngày hoặc ban đêm</i>
6	Đại học Bạc Liêu	- Luật - Kỹ thuật xây dựng - Kinh tế nông nghiệp	- A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01 - A00, B00, D01 - A00, A01, B00, D01	50 50 50 50	Tập trung
7	Cao đẳng Cộng đồng Cà Mau	- Luật - Công nghệ thông tin	- A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01	40 30	T7 & CN

TT	Đơn vị tuyển sinh	Ngành tuyển sinh	Mã tổ hợp xét tuyển	Chỉ tiêu	Hình thức học
8	Trung cấp Luật Vị Thanh	- Luật	- A00, B00, C00, D00	50	T7 & CN
9	Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An	- Luật	- A00, B00, C00, D00	50	T7 & CN
10	Trung tâm Giáo dục thường xuyên An Giang	- Luật - Kế toán - Marketing - Quản lý đất đai - Quản lý tài nguyên & môi trường - Công nghệ thực phẩm - Công nghệ chế biến thủy sản - Bảo vệ thực vật - Công nghệ thông tin - Ngôn ngữ Anh - Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành	- A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - D01, D14, D15 - A00, A01, B00, D01	50 50 50 50 50 50 50 50 50 50 50 50	T7 & CN
11	Trường Cao đẳng nghề An Giang	- Luật - Quản trị kinh doanh - Ngôn ngữ Anh - Bảo vệ thực vật - Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành	- A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01 - D01, D14, D15 - A00, B00, D01 - A00, A01, B00, D01	50 50 50 50 50	T7 & CN
12	Trường Cao đẳng Kiên Giang	- Luật - Quản trị kinh doanh - Kế toán - Tài chính ngân hàng - Ngôn ngữ Anh - Kỹ thuật xây dựng - Kỹ thuật cơ khí - Công nghệ thực phẩm - Công nghệ thông tin - Bảo vệ thực vật - Quản trị dịch vụ du lịch & lữ hành	- A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - D01, D14, D15 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, A01, B00, D01 - A00, B00, D01 - A00, A01, B00, D01	50 50 50 50 50 50 50 50 50 50 50	T7 & CN
13	Trường Cao đẳng Cộng đồng Vĩnh Long	- Luật - Quản trị kinh doanh	- A00, B00, C00, D00 - A00, A01, B00, D01	50 50	Tập trung
14	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Cà Mau	- Kỹ thuật xây dựng công trình thủy	- A00, A01, B00, D01	50	T7 & CN

- Thời gian đào tạo: từ 4,0 – 5,0 năm tùy theo ngành

Chú thích:

- TT: Tập trung; T7 & CN: Thứ Bảy và Chủ nhật

- Tổ hợp xét tuyển:

+ A00: Toán, Lý, Hoá

+ A01: Toán, Lý, Tiếng Anh

+ B00: Toán, Hóa, Sinh

+ D14: Văn, Sử, Tiếng Anh

+ C00: Văn, Sử, Địa

+ D00: Văn, Toán, Ngoại ngữ

+ D01: Văn, Toán, Tiếng Anh

+ D15: Văn, Địa, Tiếng Anh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ